

PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN TRONG BỘ MÁY NHÀ NƯỚC SAU TINH GỌN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI PHÁP LUẬT VIỆT NAM

NGUYỄN QUỲ PHƯƠNG ANH
Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Nhận bài ngày 10/8/2026. Sửa chữa xong 15/9/2026. Duyệt đăng 20/9/2026.

Abstract

In the process of streamlining Vietnam's state apparatus, decentralization and delegation of powers are essential to defining the authority, responsibilities, and functions of state agencies and different levels of government. This article examines the relevant legal framework, focusing on reducing intermediate administrative layers, increasing institutional autonomy, aligning responsibilities with delegated powers, and maintaining consistency in state management. The analysis identifies several shortcomings, including unclear divisions of authority, inadequate alignment between assigned responsibilities and available resources, insufficient accountability, and fragmented oversight mechanisms. Accordingly, the article proposes legal reforms aimed at clarifying the allocation of powers and institutional responsibilities, linking decentralization to adequate resources, strengthening accountability and oversight, and promoting digital transformation to improve governance within the streamlined state apparatus.

Keywords: Decentralization, delegation of powers, division of authority, state management, streamlined state apparatus.

1. Đặt vấn đề

Tinh gọn tổ chức bộ máy nhà nước là một trong những yêu cầu quan trọng nhằm nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia trong giai đoạn phát triển mới. Tuy nhiên, tinh gọn bộ máy nếu chỉ được hiểu đơn thuần là giảm số lượng cơ quan, đơn vị, đầu mối hoặc biên chế thì chưa thể tạo ra sự thay đổi căn bản về phương thức vận hành của nền hành chính. Giá trị thực chất của tinh gọn phải được thể hiện ở việc giảm tầng nấc trung gian, rút ngắn quy trình ra quyết định, xác lập rõ thẩm quyền và trách nhiệm, đồng thời tạo điều kiện để cấp trực tiếp thực hiện nhiệm vụ có đủ quyền chủ động và nguồn lực cần thiết (Quốc hội, 2025c).

Thực tiễn tổ chức và vận hành mô hình chính quyền địa phương mới trong năm 2025-2026 cho thấy yêu cầu này ngày càng rõ nét. Quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy được triển khai đồng thời với việc đổi mới mô hình chính quyền địa phương, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền. Theo kết quả tổng kết, trong tổng số 1.164 nhiệm vụ của cấp huyện trước đây, 859 nhiệm vụ được chuyển cho cấp xã, 188 nhiệm vụ chuyển cho cấp tỉnh và 117 nhiệm vụ được điều chỉnh hoặc bãi bỏ; đồng thời, Chính phủ và các bộ, cơ quan ngang bộ đã phân cấp cho địa phương 1.461 nhiệm vụ, gồm 1.382 nhiệm vụ cấp tỉnh và 79 nhiệm vụ cấp xã (Bộ Nội vụ, 2026b).

Những thay đổi này đặt ra một yêu cầu quan trọng đối với pháp luật: khi một tầng nấc tổ chức được cắt giảm thì thẩm quyền trước đây được thực hiện thông qua tầng nấc đó phải được tái phân bổ một cách minh bạch, hợp lý và có khả năng thực thi. Nói cách khác, tinh gọn tổ chức phải đi liền với tinh gọn và tái cấu trúc thẩm quyền. Thực tiễn cũng cho thấy quá trình này chưa hoàn toàn ổn định. Mặc dù hệ thống pháp luật đã được khẩn trương sửa đổi, bổ sung để tạo cơ sở cho mô hình mới, theo kết quả rà soát đến tháng 5/2026 vẫn còn khoảng 550 văn bản quy phạm pháp luật cần tiếp tục sửa đổi,

Email: nqpanh@hunre.edu.vn

bổ sung hoặc ban hành mới; trong đó có 129 văn bản liên quan trực tiếp đến vận hành mô hình chính quyền địa phương cần được hoàn thiện trước ngày 01/3/2027 và 21 văn bản cần khẩn trương sửa đổi để xử lý các vướng mắc về chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền. (Đức Dương, 2026). Từ yêu cầu đó, bài viết tập trung làm rõ những yêu cầu đặt ra đối với phân cấp, phân quyền trong điều kiện bộ máy nhà nước được tinh gọn; khảo sát thực trạng pháp luật theo các quan hệ chủ yếu giữa trung ương và địa phương, giữa các cơ quan hành chính, giữa chủ thể có thẩm quyền với cơ quan được giao thực hiện và mối quan hệ giữa thẩm quyền với nguồn lực; từ đó nhận diện những bất cập và đề xuất một số định hướng hoàn thiện pháp luật Việt Nam.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Yêu cầu của phân cấp, phân quyền trong điều kiện tinh gọn bộ máy

2.1.1. Giảm tầng nấc trung gian nhưng không làm suy giảm hiệu quả quản lý

Một trong những mục tiêu trực tiếp của tinh gọn bộ máy là giảm các tầng nấc trung gian không cần thiết. Việc giảm tầng nấc trung gian có ý nghĩa đặc biệt đối với phân cấp, phân quyền bởi nếu cơ cấu tổ chức đã được rút gọn nhưng quy trình thực hiện nhiệm vụ vẫn phải trải qua nhiều khâu xin ý kiến, thẩm định, phê duyệt thì bản chất quản lý chưa thực sự được đổi mới (Quốc hội, 2025a). Thực tiễn vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp cho thấy việc không tổ chức cấp huyện đã tạo ra sự thay đổi đáng kể trong quan hệ giữa cấp tỉnh và cấp xã. Theo kết quả tổng kết, việc chuyển giao nhiệm vụ đã làm cho cấp xã trở thành trung tâm vận hành trực tiếp ở cơ sở, đảm nhận khối lượng lớn nhiệm vụ quản lý nhà nước, cung ứng dịch vụ công và giải quyết thủ tục hành chính (Bộ Nội vụ, 2026b). Do đó, yêu cầu đặt ra đối với pháp luật không chỉ là xác định “ai làm” mà còn phải xác định “ai quyết định” và “ai chịu trách nhiệm cuối cùng”. Nếu nhiệm vụ đã được chuyển xuống cấp dưới nhưng quyết định cuối cùng vẫn phải phụ thuộc vào cấp trên thì việc giảm tầng nấc tổ chức có thể không tạo ra sự giảm tương ứng về tầng nấc thẩm quyền. Có thể khái quát yêu cầu này thành nguyên tắc: “Giảm tầng nấc tổ chức phải đi cùng giảm tầng nấc quyết định.” Đây là điểm có ý nghĩa quan trọng trong xây dựng pháp luật về phân cấp, phân quyền sau tinh gọn bộ máy.

2.1.2. Tăng quyền chủ động cho cấp trực tiếp thực hiện nhiệm vụ

Tinh gọn bộ máy làm thay đổi vị trí của các cấp chính quyền, đặc biệt là cấp cơ sở. Khi cấp xã tiếp nhận khối lượng nhiệm vụ lớn hơn, pháp luật phải bảo đảm cho cấp này có khả năng chủ động thực hiện nhiệm vụ được giao. Nếu chỉ chuyển giao nhiệm vụ mà không chuyển giao đầy đủ quyền quyết định, thẩm quyền xử lý, nguồn lực và dữ liệu thì đó mới chỉ là “chuyển việc”, chưa phải là phân cấp, phân quyền thực chất. Pháp luật hiện hành đã ghi nhận yêu cầu xác định rõ nội dung, phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn; bảo đảm điều kiện thực hiện; đồng thời gắn quyền tự chủ với trách nhiệm về kết quả thực hiện (Quốc hội, 2025b). Theo đó, mỗi nhiệm vụ được phân cấp cần được xác định đồng thời về chủ thể có thẩm quyền quyết định, phạm vi quyết định, điều kiện thực hiện, trình tự và thủ tục, nguồn lực, cơ chế phối hợp, trách nhiệm giải trình và cơ chế kiểm tra, giám sát. Nếu thiếu một trong những yếu tố này, quyền chủ động của cấp được giao nhiệm vụ dễ trở thành quyền chủ động hình thức.

2.1.3. Xác định rõ trách nhiệm tương ứng với thẩm quyền

Một trong những vấn đề cốt lõi của phân cấp, phân quyền là mối quan hệ giữa quyền hạn và trách nhiệm. Trao quyền nhưng không xác định rõ trách nhiệm sẽ tạo ra nguy cơ đùn đẩy trách nhiệm. Ngược lại, giao trách nhiệm nhưng không giao đủ thẩm quyền có thể dẫn đến tình trạng cơ quan, người có trách nhiệm không có công cụ pháp lý để hoàn thành nhiệm vụ. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 yêu cầu xác định rõ nội dung và phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn mà chính quyền địa phương được quyết định, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả. Vì vậy, pháp luật về phân cấp, phân quyền cần chuyển từ cách quy định thiên về phân công nhiệm vụ sang cách tiếp cận phân định trách nhiệm gắn với kết quả thực hiện (Quốc hội, 2025b). Một nhiệm vụ chỉ được coi là phân cấp thực chất khi xác định rõ chủ thể có thẩm quyền quyết định, chủ thể tổ chức thực hiện, chủ thể chịu trách nhiệm và chủ thể kiểm tra, giám sát.

2.1.4. Bảo đảm thống nhất quản lý nhà nước

Phân cấp, phân quyền không đồng nghĩa với phân tán quyền lực quản lý nhà nước. Trong điều kiện tinh gọn bộ máy, càng trao quyền cho địa phương và cơ sở thì càng cần xác định rõ những vấn đề phải được quản lý thống nhất ở Trung ương. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 đồng thời đặt ra yêu cầu phân định rõ thẩm quyền, bảo đảm nền hành chính minh bạch, thống nhất, thông suốt, liên tục và gắn trách nhiệm giải trình với cơ chế kiểm soát quyền lực (Quốc hội, 2025b). Theo đó, Trung ương tập trung vào thể chế, chiến lược, quy hoạch, tiêu chuẩn, chính sách, kiểm tra và giám sát; cấp tỉnh thực hiện vai trò điều phối, quản lý những vấn đề có tính liên ngành, liên vùng và những nhiệm vụ vượt quá khả năng của cấp xã; còn cấp xã trực tiếp quyết định và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ gắn với người dân, doanh nghiệp và đời sống kinh tế – xã hội ở cơ sở. Cách phân công này phù hợp với nguyên tắc pháp lý về việc phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương, đồng thời bảo đảm sự thống nhất trong quản lý nhà nước.

2.2. Thực trạng pháp luật về phân cấp, phân quyền

2.2.1. Phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương

Đây là quan hệ quan trọng nhất trong quá trình tổ chức lại bộ máy nhà nước. Trong thời gian qua, hệ thống pháp luật đã có sự chuyển biến mạnh theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền cho địa phương. Theo kết quả tổng kết, Chính phủ và các bộ, cơ quan ngang bộ đã phân cấp cho địa phương 1.461 nhiệm vụ, trong đó 1.382 nhiệm vụ thuộc cấp tỉnh và 79 nhiệm vụ thuộc cấp xã. Đồng thời, 859 trong tổng số 1.164 nhiệm vụ trước đây thuộc cấp huyện được chuyển cho cấp xã; 188 nhiệm vụ chuyển cho cấp tỉnh và 117 nhiệm vụ được điều chỉnh hoặc bãi bỏ (Bộ Nội vụ, 2026b).

Điểm tích cực là việc phân cấp đã được tiến hành đồng thời với quá trình sửa đổi pháp luật. Việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp được đặt trên cơ sở các quy định của Chính phủ về phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền được ban hành trong năm 2025 (Chính phủ, 2025). Bộ Nội vụ cho biết trong năm 2025 đã tham mưu, phối hợp triển khai các văn bản để xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; riêng để triển khai mô hình này, Chính phủ đã ban hành 30 nghị định chuyên đề về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền và các bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành 66 thông tư về phân cấp, phân định thẩm quyền (Bộ Nội vụ, 2026a). Tuy nhiên, đây vẫn là quá trình đang tiếp tục hoàn thiện. Điều này thể hiện ở việc còn nhiều văn bản cần sửa đổi, bổ sung để bảo đảm sự thống nhất của hệ thống pháp luật.

2.2.2. Phân cấp giữa các cơ quan hành chính nhà nước

Tinh gọn bộ máy đặt ra yêu cầu đồng thời phải xác định lại chức năng, nhiệm vụ của các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan hành chính ở địa phương. Thực tiễn tổ chức lại bộ máy và pháp luật về phân định thẩm quyền cho thấy các cơ quan Trung ương được đặt trong xu hướng tập trung hơn vào xây dựng thể chế, chính sách, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát; đồng thời tăng quyền chủ động cho địa phương trong phạm vi được phân quyền, phân cấp. Để nguyên tắc này vận hành ổn định, pháp luật cần tiếp tục làm rõ ranh giới giữa: phân định giữa xây dựng chính sách và tổ chức thực hiện chính sách, giữa quản lý vĩ mô và giải quyết công việc cụ thể, giữa kiểm tra, giám sát và can thiệp vào hoạt động của cấp dưới, cũng như giữa hướng dẫn nghiệp vụ và quyết định thay cho cấp dưới. Nếu không phân biệt rõ các quan hệ này, nguy cơ “phân cấp trên giấy nhưng tập trung trong thực tế” vẫn có thể xuất hiện.

2.2.3. Phân cấp, phân quyền giữa chủ thể có thẩm quyền và cơ quan được giao thực hiện

Một vấn đề cần phân biệt rõ là phân quyền, phân cấp và ủy quyền. Trong thực tiễn, việc giao cho cơ quan khác thực hiện một nhiệm vụ không phải lúc nào cũng đồng nghĩa với việc chuyển giao hoàn toàn thẩm quyền. Vì vậy, pháp luật cần làm rõ trường hợp nào là chuyển giao thẩm quyền, trường hợp nào chỉ là giao thực hiện, trường hợp nào là ủy quyền, chủ thể nào chịu trách nhiệm cuối cùng và quyết định của cơ quan được giao thực hiện có phải chịu sự phê duyệt của chủ thể giao quyền hay không. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 đã phân biệt các hình thức phân quyền, phân cấp và ủy quyền, đồng thời quy định cụ thể về chủ thể, phạm vi và trách nhiệm khi thực hiện (Quốc hội,

2025b). Từ góc độ tổ chức thực hiện, nguyên tắc một việc giao một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính là một hướng tiếp cận có ý nghĩa trong việc hạn chế chồng chéo và đùn đẩy trách nhiệm.

2.2.4. Phân cấp phải gắn với nguồn lực

Đây là vấn đề có tính quyết định đối với hiệu quả thực tế của phân cấp, phân quyền.

Nếu một cấp chính quyền được giao thêm nhiệm vụ nhưng không được bảo đảm: nhân lực, ngân sách, cơ sở vật chất, dữ liệu, hạ tầng công nghệ và năng lực chuyên môn thì quyền được giao khó có thể được thực hiện đầy đủ. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn phải được bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện (Quốc hội, 2025b).

Kết quả rà soát, tổng kết cũng cho thấy năng lực và nguồn lực thực thi ở cấp cơ sở chưa đồng bộ; một số lĩnh vực còn thiếu nhân sự chuyên môn sâu. Do đó, nguồn lực phải được xem là một bộ phận cấu thành của phân cấp, phân quyền chứ không phải điều kiện phụ trợ được xem xét sau khi nhiệm vụ đã được giao.

2.3. Những bất cập đặt ra đối với pháp luật Việt Nam

2.3.1. Thẩm quyền ở một số lĩnh vực chưa thật sự rõ ràng

Bất cập đầu tiên là ranh giới thẩm quyền giữa các cấp, các cơ quan trong một số lĩnh vực vẫn cần tiếp tục được rà soát. Theo kết quả rà soát đến tháng 5/2026, toàn hệ thống còn khoảng 550 văn bản quy phạm pháp luật cần tiếp tục sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới; trong đó 129 văn bản liên quan trực tiếp đến việc vận hành mô hình chính quyền địa phương cần được hoàn thiện trước ngày 01/3/2027 và 21 văn bản cần khẩn trương sửa đổi để xử lý ngay các bất cập về chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền (Đức Dương, 2026). Vấn đề ở đây không đơn thuần là “thiếu văn bản” mà còn là sự thiếu đồng bộ giữa các quy định pháp luật chuyên ngành với cấu trúc tổ chức mới.

2.3.2. Phân quyền nhưng chưa phải lúc nào cũng đi cùng đầy đủ nguồn lực

Đây là một trong những khoảng cách đáng chú ý giữa thẩm quyền pháp lý và năng lực thực thi. Khi cấp xã được giao thêm nhiệm vụ nhưng nhân lực chuyên môn, ngân sách, dữ liệu hoặc hạ tầng công nghệ chưa đáp ứng, việc phân cấp có thể làm tăng áp lực cho cấp dưới thay vì tăng hiệu quả quản lý. Kết quả rà soát năm 2026 cũng ghi nhận năng lực và nguồn lực thực thi ở cấp cơ sở chưa đồng bộ, trong đó một số lĩnh vực còn thiếu chuyên môn sâu. Do đó, cần tránh cách tiếp cận “phân cấp nhiệm vụ trước, giải quyết nguồn lực sau” (Đức Dương, 2026).

2.3.3. Trách nhiệm chưa phải lúc nào cũng tương xứng với thẩm quyền

Trong mô hình mới, nếu cấp dưới được giao quyền quyết định thì đồng thời phải chịu trách nhiệm về kết quả quyết định đó. Ngược lại, nếu cấp dưới chỉ được giao tổ chức thực hiện nhưng không có quyền quyết định, trách nhiệm của họ phải được giới hạn tương ứng. Vấn đề này đòi hỏi pháp luật phải xác định rõ trách nhiệm của chủ thể ra quyết định, chủ thể tham mưu, chủ thể tổ chức thực hiện và chủ thể kiểm tra. Việc xác định rõ đầu mối và trách nhiệm chính trong thực hiện nhiệm vụ là một yêu cầu được nhấn mạnh trong các tài liệu rà soát, tổng kết về vận hành mô hình mới.

2.3.4. Cơ chế kiểm soát quyền lực chưa đồng bộ với phân quyền

Phân quyền càng mạnh thì yêu cầu kiểm soát quyền lực càng cao. Nếu trước đây việc kiểm soát được thực hiện thông qua nhiều tầng nấc hành chính thì khi giảm tầng nấc trung gian, cơ chế kiểm soát phải được thiết kế lại theo hướng: trao quyền gắn với tự chủ, trách nhiệm giải trình, kiểm tra, giám sát và xử lý trách nhiệm.

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 xác định trách nhiệm giải trình gắn với cơ chế kiểm soát quyền lực; đồng thời quy định trách nhiệm của cơ quan nhà nước cấp trên trong kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân quyền. Do đó, không nên khắc phục tình trạng tập trung quyền lực bằng cách chuyển sang phân tán quyền lực mà thiếu cơ chế kiểm soát tương ứng (Quốc hội, 2025b).

2.3.5. Nguy cơ chồng chéo hoặc bỏ trống thẩm quyền

Tinh gọn bộ máy làm thay đổi đồng thời cơ cấu tổ chức và chức năng của nhiều cơ quan. Trong quá trình chuyển tiếp, có thể phát sinh hai dạng rủi ro trái ngược: 1) Chồng chéo thẩm quyền: nhiều cơ quan cùng có quyền tham gia nhưng không xác định rõ cơ quan chủ trì; 2) Bỏ trống thẩm quyền: nhiệm vụ trước đây thuộc một cơ quan hoặc cấp chính quyền đã được tổ chức lại nhưng chưa xác định rõ chủ thể tiếp nhận.

Vì vậy, pháp luật sau tinh gọn cần đặc biệt chú trọng đến việc lập “bản đồ thẩm quyền” của từng lĩnh vực, thay vì chỉ sửa đổi riêng lẻ từng văn bản.

2.4. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật

2.4.1. Xây dựng nguyên tắc pháp lý thống nhất về phân cấp, phân quyền

Cần tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật theo hướng xác lập một hệ thống nguyên tắc chung, trong đó phân cấp, phân quyền phải bảo đảm: rõ nhiệm vụ, rõ thẩm quyền, rõ nguồn lực, rõ trách nhiệm và rõ cơ chế kiểm soát. Đồng thời, cần thể hiện rõ nguyên tắc: việc gì cấp dưới có đủ năng lực thực hiện, sát với người dân và có khả năng chịu trách nhiệm thì ưu tiên giao cho cấp dưới quyết định và tổ chức thực hiện. Ngược lại, những vấn đề liên quan đến lợi ích quốc gia, liên vùng, tiêu chuẩn thống nhất hoặc cần bảo đảm tính thống nhất của nền quản lý nhà nước phải được giữ ở cấp Trung ương hoặc cấp có phạm vi quản lý phù hợp.

2.4.2. Chuyển từ phân cấp theo “nhiệm vụ” sang phân cấp theo “trọng gói thẩm quyền”

Một trong những vấn đề cần khắc phục là việc một nhiệm vụ được giao cho cấp dưới nhưng các quyền quyết định liên quan vẫn nằm ở cấp trên. Do đó, cần thiết kế việc phân cấp theo hướng trọn gói, nghĩa là khi giao một nhiệm vụ thì phải đồng thời xác định quyền quyết định; quyền tổ chức thực hiện; quyền sử dụng nguồn lực; quyền tiếp cận dữ liệu; quyền phối hợp; trách nhiệm giải trình. Cách tiếp cận này nhằm hạn chế tình trạng “giao nhiệm vụ nhưng vẫn phải xin ý kiến”, đồng thời phù hợp với yêu cầu pháp luật về tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương trong phạm vi được phân quyền.

2.4.3. Thể chế hóa đầy đủ phân cấp, phân quyền trong luật

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định phân quyền phải được quy định trong luật, nghị quyết của Quốc hội; đồng thời quy định chuyển tiếp yêu cầu chậm nhất đến ngày 01/3/2027 các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương phải được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với Luật (Quốc hội, 2025b). Đối với những thẩm quyền có tính chất ổn định, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của người dân, doanh nghiệp hoặc cơ cấu quyền lực giữa các cơ quan nhà nước cần được quy định ở văn bản có giá trị pháp lý tương ứng; hạn chế tình trạng thẩm quyền quan trọng được quy định phân tán ở nhiều văn bản dưới luật.

2.4.4. Gắn phân quyền với phân bổ nguồn lực

Cần hình thành cơ chế pháp lý bảo đảm “quyền đi cùng nguồn lực”. Mỗi quyết định phân cấp cần được đánh giá đồng thời trên các phương diện: thẩm quyền, nhân lực, ngân sách, cơ sở vật chất, dữ liệu và công nghệ.

Đối với cấp xã, cần đặc biệt chú trọng nguồn nhân lực chuyên môn trong các lĩnh vực có tính phức tạp cao. Kết quả rà soát năm 2026 cho thấy năng lực và nguồn lực thực thi ở cơ sở vẫn chưa đồng đều, qua đó đặt ra yêu cầu tiếp tục hoàn thiện cơ chế bảo đảm điều kiện thực hiện nhiệm vụ (Đức Dương, 2026).

2.4.5. Thiết kế cơ chế kiểm soát quyền lực phù hợp với mô hình phân quyền

Kiểm soát quyền lực cần chuyển từ tư duy “kiểm soát bằng tầng nấc” sang “kiểm soát bằng pháp luật, dữ liệu, trách nhiệm giải trình và giám sát”. Cần tăng cường kiểm tra theo kết quả đầu ra, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu, công khai quy trình và kết quả giải quyết công việc, giám sát của cơ quan dân cử, kiểm tra chuyên ngành, thanh tra, kiểm toán và ứng dụng dữ liệu số để theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ. Các cơ chế này cần được thiết kế đồng bộ với phạm vi thẩm quyền mới, nhất là khi nhiều tầng nấc trung gian đã được loại bỏ.

2.4.6. Hoàn thiện pháp luật theo hướng “một việc - một đầu mối - một trách nhiệm chính”

Đây có thể trở thành một nguyên tắc quan trọng trong pháp luật về tổ chức và hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Đối với mỗi nhiệm vụ cần xác định: Một cơ quan chủ trì - một người chịu trách nhiệm chính - các cơ quan khác phối hợp theo chức năng. Cách thiết kế này nhằm hạn chế chồng chéo và ngăn ngừa tình trạng đùn đẩy trách nhiệm; đồng thời pháp luật cần quy định rõ cơ chế xử lý khi nhiều cơ quan có ý kiến khác nhau và xác định chủ thể có quyền quyết định cuối cùng.

2.4.7. Đẩy mạnh chuyển đổi số để hỗ trợ phân cấp, phân quyền

Chuyển đổi số không chỉ là giải pháp kỹ thuật mà cần được xem là công cụ hỗ trợ vận hành và kiểm soát việc thực hiện thẩm quyền trong mô hình bộ máy mới. Kết quả tổng kết cho thấy việc số hóa, tái sử dụng dữ liệu và cung cấp dịch vụ công trực tuyến đang được đẩy mạnh; đồng thời các tài liệu của Bộ Nội vụ nhấn mạnh việc xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu và ứng dụng công nghệ số trong chỉ đạo, điều hành (Bộ Nội vụ, 2026a). Do đó, cần đồng thời hoàn thiện pháp luật về: chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, trách nhiệm cập nhật dữ liệu, giá trị pháp lý của dữ liệu điện tử, trách nhiệm giải trình trên môi trường số, bảo vệ dữ liệu và an toàn thông tin. Những nội dung này cần được gắn với thẩm quyền, trách nhiệm và cơ chế kiểm soát trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước.

3. Kết luận

Tinh gọn bộ máy nhà nước chỉ thực sự tạo ra hiệu quả khi được thực hiện đồng thời với tái cấu trúc thẩm quyền. Giảm đầu mối nhưng không giảm tầng nấc quyết định; giao nhiệm vụ nhưng không giao đủ quyền; phân quyền nhưng không bảo đảm nguồn lực; trao quyền nhưng thiếu cơ chế kiểm soát sẽ không tạo ra một bộ máy thực sự tinh gọn và hiệu quả.

Thực tiễn vận hành mô hình chính quyền địa phương mới cho thấy Việt Nam đã có bước chuyển đáng kể trong phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền. Việc chuyển giao một khối lượng lớn nhiệm vụ từ cấp huyện xuống cấp xã và cấp tỉnh, cùng với việc tăng cường phân cấp cho địa phương, cho thấy xu hướng tăng cường quyền chủ động cho cấp trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đang được thể hiện rõ trong pháp luật và thực tiễn tổ chức bộ máy (Bộ Nội vụ, 2026b). Tuy nhiên, quá trình này cũng cho thấy pháp luật cần tiếp tục được hoàn thiện để bảo đảm sự tương thích giữa cấu trúc tổ chức, thẩm quyền, nguồn lực, trách nhiệm và kiểm soát quyền lực. Đặc biệt, việc còn nhiều văn bản cần sửa đổi, bổ sung và những khó khăn về năng lực thực thi ở cấp cơ sở cho thấy phân cấp, phân quyền vẫn đang trong quá trình hoàn thiện (Đức Dương, 2026). Vì vậy, yêu cầu đặt ra đối với pháp luật Việt Nam trong giai đoạn tới không chỉ là phân cấp nhiều hơn mà quan trọng hơn là phân cấp thực chất hơn. Phân cấp phải làm cho cấp được giao quyền có đủ khả năng quyết định và thực hiện; đồng thời phải xác định rõ trách nhiệm, nguồn lực và cơ chế kiểm soát. Theo hướng đó, tinh gọn bộ máy không chỉ là sự thay đổi về số lượng và cơ cấu tổ chức mà phải trở thành sự thay đổi về phương thức phân bổ và thực thi quyền lực nhà nước, hướng tới một nền hành chính thống nhất, thông suốt, chủ động và chịu trách nhiệm.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Nội vụ (2026a). *Báo cáo Kết quả công tác năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2026 của ngành Nội vụ*.
- Bộ Nội vụ (2026b). *Kết quả sơ kết 1 năm vận hành mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị và mô hình chính quyền địa phương mới: 1.461 nhiệm vụ được phân cấp cho địa phương; 1.164 nhiệm vụ của cấp huyện được phân định lại, trong đó 859 nhiệm vụ chuyển cho cấp xã, 188 chuyển cho cấp tỉnh và 117 nhiệm vụ được điều chỉnh hoặc bãi bỏ*.
- Chính phủ (2025). *Nghị định số 120/2025/NĐ-CP, ngày 11/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp*.
- Đức Dương (2026). *Sau một năm vận hành mô hình chính quyền 3 cấp: Kết quả và thách thức*. <https://tcnnld.vn/news/detail/72486/Sau-mot-nam-van-hanh-mo-hinh-chinh-quyen-3-cap-Ket-qua-va-thach-thuc.html>, ngày 02/7/2026.
- Quốc hội (2025a). *Luật Tổ chức Chính phủ*. Luật số 63/2025/QH15 ngày 18/02/2025.
- Quốc hội (2025b). *Luật Tổ chức chính quyền địa phương*. Luật số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025.
- Quốc hội (2025c). *Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*.